

Số: 60 /KH-UBND

Phú Yên, ngày 16 tháng 3 năm 2020

**KẾ HOẠCH
ỨNG PHÓ VỚI SỰ CỐ VỢ ĐẬP, HỒ THỦY LỢI,
THỦY ĐIỆN, XẢ LŨ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN**

Thiên tai là hiện tượng bất thường có thể gây thiệt hại về người, tài sản, môi trường, điều kiện sống và các hoạt động kinh tế-xã hội gồm các loại hình thiên tai nói chung trong đó có sự cố vỡ đập, hồ thủy lợi, thủy điện. Để chủ động công tác phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả với tình huống sự cố vỡ đập, hồ thủy lợi, thủy điện, nhằm giảm thiểu thiệt hại đến mức thấp nhất về người và tài sản của Nhà nước và nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch ứng phó với sự cố vỡ đập, hồ thủy lợi, thủy điện xả lũ trên địa bàn tỉnh Phú Yên bao gồm các nội dung chính như sau:

**Phần I
CƠ SỞ PHÁP LÝ, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống, thiên tai năm 2013;

Căn cứ Luật Thủy lợi năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/09/2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập và hồ chứa;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ số: 44/2014/QĐ-TTg ngày 15/8/2014, quy định chi tiết về cấp độ rủi ro thiên tai; số: 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020, quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai;

Thực hiện Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 19/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 của Chính phủ về Phòng thủ dân sự.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao trách nhiệm của chủ đập và các cơ quan nhà nước, các đơn vị vũ trang nhân dân và các cá nhân trong việc ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố vỡ hồ, đập; góp phần làm giảm thấp nhất thiệt hại do sự cố vỡ hồ, đập gây ra; đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ xây dựng và phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh gắn với củng cố quốc phòng, an ninh và từng bước hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

2. Yêu cầu

- Chủ động xây dựng các phương án sơ tán dân ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho

người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống sự cố vỡ hồ, đập.

- Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng.

- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất.

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế-xã hội và an ninh, quốc phòng trong khu vực bị vỡ hồ, đập.

- Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm.

- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy trong quá trình ứng phó sự cố vỡ hồ, đập.

- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

- Bảo đảm an ninh, trật tự tại khu vực bị vỡ hồ, đập và nơi sơ tán dân.

- Tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với sự cố vỡ hồ, đập.

III. MỤC TIÊU KẾ HOẠCH

1. Cùng cố, kiện toàn hệ thống tổ chức, hoạt động của các cơ quan, đơn vị và các địa phương liên quan để ứng phó sự cố vỡ hồ, đập thủy lợi thủy điện, xả lũ và tìm kiếm cứu nạn bảo đảm sự chỉ đạo, phối hợp và hiệp đồng chặt chẽ giữa các đơn vị lực lượng để đáp ứng kịp thời yêu cầu ứng phó sự cố, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi có tình huống vỡ hồ, đập xảy ra.

2. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho các đơn vị chuyên trách để thực hiện nhiệm vụ ứng phó sự cố vỡ hồ, đập và tìm kiếm cứu nạn; định hướng, cân đối kinh phí đầu tư, xây dựng, mua sắm phương tiện, trang thiết bị và phát triển nguồn nhân lực để phục vụ ứng phó sự cố vỡ hồ, đập và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

3. Chủ động phòng ngừa, ứng phó kịp thời nhằm để giảm thiểu thấp nhất những thiệt hại về người và tài sản do sự cố vỡ hồ, đập gây ra. Khắc phục khẩn trương và hiệu quả sau sự cố vỡ hồ, đập.

4. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố vỡ hồ, đập; chỉ huy, điều hành sự cố vỡ hồ, đập; thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ”.

5. Phối hợp hỗ trợ, giúp chính quyền và nhân dân chủ động triển khai kế hoạch, biện pháp cần thiết, hợp lý trong và sau sự cố vỡ hồ, đập để ứng phó và khắc phục hậu quả.

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH ỨNG PHÓ VỚI CÁC SỰ CỐ VỢ ĐẬP, HỒ THỦY LỢI, THỦY ĐIỆN, XẢ LŨ VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG

1. Đặc điểm tự nhiên-xã hội

- Tỉnh Phú Yên là tỉnh ven biển Nam Trung bộ với diện tích tự nhiên toàn tỉnh là 5.060km², trong đó, đồi núi chiếm 70% diện tích. Tỉnh có 09 đơn vị hành

chính gồm các huyện: Đồng Xuân, Đông Hòa, Sông Hinh, Sơn Hòa, Phú Hòa, Tây Hòa, Tuy An, thị xã Sông Cầu và thành phố Tuy Hòa, với 110 đơn vị cấp xã (16 phường, 8 thị trấn và 86 xã). Dân số trung bình của tỉnh Phú Yên tính đến năm 2019 là 961.152 người, mật độ dân số khoảng 180 người/km².

- Hệ thống sông ngòi: Sông ngòi trên địa bàn tỉnh Phú Yên phân bố tương đối đều trong toàn tỉnh, chỉ có sông Ba thuộc loại sông lớn, còn các sông khác thuộc loại vừa và nhỏ, với tổng diện tích lưu vực là 16.400km², tổng lượng dòng chảy 11.8tỷ m³; các sông chính chảy qua địa bàn tỉnh Phú Yên gồm: *Sông Ba*: Diện tích lưu vực là 13.417km², chủ yếu tập trung ở Gia Lai, Kon Tum, Đak Lak, phần diện tích ở Phú Yên chỉ có 2.243km² (chiếm 17%), tổng chiều dài của sông 396km, phần thuộc địa phận tỉnh Phú Yên dài 90km (chiếm 25%); *Sông Kỳ Lô*: Còn gọi là sông La Hiêng ở thượng nguồn và sông Cái ở hạ lưu, là sông lớn thứ hai trong tỉnh, diện tích toàn lưu vực 1.950km², phần thuộc tỉnh Phú Yên 1.560km², chiều dài sông 102km, trong đó thuộc tỉnh Phú Yên là 76km; *Sông Bàn Thạch*: Còn gọi là sông Bánh Lái ở đoạn phía trên và sông Đà Nông ở phía gần biển. Sông có chiều dài là 68km với diện tích lưu vực là 590km²; *Sông Cầu*: Còn gọi là sông Cả, là một sông nhỏ của tỉnh, diện tích lưu vực 146km², chiều dài 28km toàn bộ sông nằm trong tỉnh.

- Hệ thống hồ, đập thủy lợi, thủy điện:

+ Đập, hồ thủy lợi: Trên địa bàn tỉnh Phú Yên, hiện có 160 công trình thủy lợi các loại: Hồ chứa có 51 công trình, trong đó: Có 05 hồ chứa nước lớn có dung tích từ 5-35triệu m³, gồm các hồ: Đồng Tròn, Phú Xuân, Suối Vực, Xuân Bình và 01 hồ chứa đang xây dựng: Hồ Mỹ Lâm; đập dâng có 115 công trình đập dâng (trong đó có các đập lớn, vừa và nhỏ: Đập Đồng Cam; đập Tam Giang; đập Buôn Chao...); các công trình hồ, đập dâng còn lại hầu hết là các công trình thủy lợi nhỏ, hình thức tràn xả lũ tự do (không có cửa), một số hồ chứa, đập dâng chỉ phục vụ dân sinh, tạo nguồn...do địa phương quản lý.

+ Đập, hồ thủy điện: Trên địa bàn tỉnh Phú Yên có 05 hồ chứa thủy điện (Sông Hinh, Sông Ba Hạ, Krông H' năng, Đá Đen, La Hiêng 2), riêng hồ chứa thủy điện Krông H' năng thuộc địa bàn tỉnh Đắc Lắc, nhưng khi xả lũ ảnh hưởng đến địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Đặc điểm khí hậu

Khí hậu Phú Yên mang những đặc điểm chung của khí hậu nhiệt đới gió mùa thuộc miền phía Nam ở khu vực Nam Trung Bộ với những đặc điểm cơ bản là: Có hai mùa gió Đông Bắc và Tây Nam, nền nhiệt độ cao, nắng nhiều, không có mùa đông lạnh, chỉ có mùa nóng và mưa, mùa khô kéo dài, mùa mưa lũ. Nhiệt độ trung bình là 26,9⁰C; số giờ nắng trung bình 2.476 giờ/năm; độ ẩm trung bình 79,4%; lượng mưa trung bình 1.795,6 mm/năm.

3. Tình hình thiên tai

Do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, trên phạm vi toàn cầu thiên tai được dự báo sẽ xảy ra ngày càng nhiều hơn về loại hình và tàn suất, phức tạp hơn về diễn biến và nghiêm trọng hơn về hậu quả; sự nóng lên của toàn cầu và biến đổi khí hậu, hiện tượng El Nino và sự gia tăng của các cơn bão, ATNĐ, lũ lụt, hạn hán, sạt lở

đất và các sự cố vỡ đập thủy lợi, thủy điện gần đây trên thế giới, trong khu vực, ở nước ta nói chung và tỉnh Phú Yên nói riêng.

II. CÔNG TRÌNH HỒ CHỨA CÓ THỂ XẢY RA SỰ CỐ VỢ ĐẬP

Tỉnh Phú Yên hiện có 56 hồ chứa (thủy lợi: 51 hồ, thủy điện: 05 hồ); trong đó, có 01 hồ chứa nước đang xây dựng, 19 hồ chứa có dung tích từ trên 1 triệu m³ trở lên, tuy một số hồ đã được cải tạo, nâng cấp nhưng vẫn có thể xảy ra sự cố vỡ đập; nếu xảy ra sự cố vỡ đập sẽ ảnh hưởng lớn đến vùng hạ du, gồm:

1. Hồ thủy lợi:

- Hồ: Phú Xuân, Kỳ Châu (huyện Đồng Xuân);
- Hồ Đồng Tròn (huyện Tuy An);
- Hồ Suối Vực (huyện Sơn Hòa);
- Hồ Xuân Bình (thị xã Sông Cầu);
- Hồ: Buôn Đức, La Bách, Trung tâm, Tân Lập, (huyện Sông Hinh);
- Hồ: Hóc Rằm, Mỹ Lâm (huyện Tây Hòa);
- Hồ Đồng Khôn (huyện Đông Hòa);
- Hồ Lỗ Ân (thành phố Tuy Hòa).

2. Hồ thủy điện:

- Thủy điện Sông Hinh: (huyện Sông Hinh và các huyện dọc Sông Ba);
- Thủy điện Sông Ba Hạ (huyện Sơn Hòa và các huyện dọc Sông Ba);
- Thủy điện La Hiêng 2 (huyện Đồng Xuân).
- Thủy điện Đá Đen (huyện Tây Hòa);
- Thủy điện Krông H' năng (huyện Sông Hinh);

(Chi tiết từng công trình có Phụ biểu kèm theo).

Các đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi và các địa phương tổ chức triển khai xây dựng kế hoạch ứng phó với tình huống vỡ đập, hồ chứa chi tiết, cụ thể cho từng công trình, đập, hồ chứa thuộc đơn vị, địa phương quản lý.

III. TỔ CHỨC ỨNG PHÓ VỚI TÌNH HUỐNG SỰ CỐ VỢ HỒ, ĐẬP THỦY LỢI, THỦY ĐIỆN, XẢ LŨ VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN

1. Công tác phòng ngừa, ứng phó sự cố, thiên tai

a) Hàng năm các cấp, ngành kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai- TKCN, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

b) UBND các cấp, thủ trưởng các cơ quan, tổ chức xây dựng và phê duyệt kế hoạch, phương án ứng phó với các sự cố vỡ hồ, đập theo quy định của Luật Phòng chống thiên tai, Luật Thủy lợi; hàng năm rà soát, điều chỉnh cho phù hợp với thực tế tại địa phương, đơn vị.

c) Chuẩn bị về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị và nhu yếu phẩm phục vụ công tác ứng phó.

d) Tổ chức thường trực, cập nhật thông tin diễn biến sự cố vỡ hồ, đập; tổ

chức dự báo, cảnh báo sự cố.

e) Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố vỡ đập, chỉ huy, điều hành tại chỗ và tăng cường trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng để ứng phó sự cố vỡ hồ, đập; có thông qua tập huấn, diễn tập, thông tin truyền thông; cụ thể:

- Tổ chức diễn tập kỹ năng về phòng chống sự cố vỡ hồ, đập thủy lợi, thủy điện, xả lũ; đối với cấp huyện 02 năm tổ chức diễn tập tại 01 huyện; đối với cấp xã hàng năm mỗi huyện, thị xã, thành phố tổ chức diễn tập tại ít nhất 01 xã, phường, thị trấn.

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực về công tác phòng, chống sự cố vỡ hồ, đập:

- + Cấp tỉnh: Hàng năm trước mùa mưa lũ, Sở Nông nghiệp và PTNT (Cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN tỉnh) bố trí, sắp xếp tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ kỹ thuật của ngành và Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN cấp huyện về phòng chống sự cố vỡ hồ, đập.

- + Cấp huyện: Mỗi năm tổ chức ít nhất 01 lớp tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ tham gia công tác phòng chống thiên tai và TKCN cấp huyện và xã.

- Các cấp, các ngành tăng cường tổ chức thông tin, truyền thông và giáo dục về phòng chống sự cố vỡ hồ, đập bằng nhiều hình thức; triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng.

2. Công tác ứng phó sự cố vỡ hồ, đập

2.1. Công tác dự báo, cảnh báo, truyền tin và đảm bảo thông tin liên lạc từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã và cộng đồng

a) Công tác dự báo, cảnh báo, truyền tin

- Đài Khí tượng thủy văn Phú Yên ban hành các bản tin dự báo, cảnh báo thiên tai đảm bảo kịp thời, chính xác phù hợp với nhu cầu của nhiều đối tượng.

- Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các Đài Phát thanh huyện, các cơ quan thông tin đại chúng hoạt động trên địa bàn tỉnh thực hiện việc thông tin, truyền thông về phòng, chống sự cố vỡ hồ, đập.

- UBND cấp huyện, xã tiếp nhận các bản tin dự báo, cảnh báo sự cố vỡ hồ, đập của cấp trên, chỉ đạo và thực hiện tuyên truyền phổ biến đến từng cộng đồng dân cư.

- Công tác cảnh báo, dự báo, truyền tin thiên tai thực hiện đảm bảo theo quy định của Luật Phòng chống thiên tai và Quyết định số 03/2020/QĐ-TTg ngày 13/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo và truyền tin thiên tai.

b) Công tác đảm bảo thông tin liên lạc

- Sở Thông tin và Truyền thông lập, phê duyệt phương án đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn và cộng đồng dân cư. Phối hợp với cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN tỉnh tổ chức thực hiện nhắn tin cảnh báo sự cố vỡ hồ, đập qua internet, điện thoại di động, công

thông tin điện tử cho nhân dân biết và chủ động phòng, tránh an toàn khi cần thiết.

- Các cấp, các ngành thực hiện chế độ thường trực tại Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN của cơ quan, đơn vị, địa phương, thống kê thiệt hại, xử lý tình huống nhanh; duy trì thông tin liên lạc 24/24 giờ trong mọi tình huống và báo cáo kịp thời lên cấp trên.

- Các hình thức thông tin liên lạc, gồm: Mạng viễn thông, bưu chính, điện thoại, fax, Email; loa cầm tay trực tiếp, xe tuyên truyền cơ động...

- c) Các cấp, các ngành tăng cường tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức của người dân về sự cố vỡ hồ, đập; xây dựng ý thức phòng tránh và cộng đồng trách nhiệm của mỗi người dân để làm tốt công tác thông tin liên lạc, giúp đỡ nhau trong việc ứng cứu và khắc phục hậu quả khi có sự cố vỡ hồ, đập.

2.2. Hệ thống tổ chức ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ

Hệ thống tổ chức ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ từ cấp tỉnh đến cấp huyện, cấp xã đối với các tình huống sự cố vỡ hồ, đập cụ thể như sau:

a) Cơ quan chỉ đạo

- Cấp tỉnh: Chủ tịch UBND tỉnh-Trưởng Ban Chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh.

- Cấp huyện, xã: Chủ tịch UBND huyện, xã-Trưởng Ban Chỉ huy PCTT-TKCN cấp huyện, xã.

b) Cơ quan chỉ huy, điều hành

- Cấp tỉnh: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ huy, điều hành đối với rủi ro, thiên tai từ cấp độ 2 trở lên theo quy định tại Điều 8 Nghị định 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cấp huyện: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN cấp huyện, Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện, Công an huyện chỉ huy, điều hành đối với rủi ro, thiên tai cấp độ 1 theo quy định tại Điều 7 Nghị định 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- Cấp xã: Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN cấp xã, Xã đội trưởng, Công an xã chỉ huy, điều hành đối với rủi ro, thiên tai cấp độ 1 theo quy định tại Điều 7 Nghị định 160/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

- c) Lực lượng ứng cứu: Quân đội, Công an, Y tế, Hội Chữ thập đỏ, Thanh niên xung kích, dân quân tự vệ và các lực lượng khác đứng chân trên địa bàn tỉnh. Lực lượng ứng cứu dự kiến cụ thể như sau:

- Cấp xã: Mỗi xã, phường, thị trấn phải huy động 01 Trung đội dân quân cơ động do xã đội trưởng trực tiếp phụ trách làm nhiệm vụ cơ động để sơ tán nhân dân và tìm kiếm cứu nạn, được huấn luyện và trang bị những phương tiện cần thiết.

- Cấp huyện: Mỗi huyện tổ chức 01 lực lượng chỉ đạo, chỉ huy với số lượng trên 10 người; cơ quan Quân sự huy động 02 đội dân quân cơ động và sẵn sàng huy động lực lượng dự bị động viên của huyện để ứng cứu và giúp đỡ nhân dân ở những vùng trọng điểm bị thiệt hại. Ban Chỉ huy Quân sự huyện, thị xã, thành phố: Mỗi đơn vị tổ chức 1/2 quân số biên chế làm nhiệm vụ chỉ đạo, chỉ huy và tổ chức

tìm kiếm cứu nạn.

- Cấp tỉnh:

+ Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Bố trí lực lượng do đơn vị quản lý và Tiểu đoàn Bộ binh BB85, Trung đoàn bộ binh BB888, Trường Quân sự tỉnh để làm nhiệm vụ; tổ chức các tổ đội công tác và bảo đảm các vùng trọng điểm bao gồm lực lượng chỉ đạo, chỉ huy và trực tiếp tham gia tìm kiếm cứu nạn; (Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổ chức hiệp đồng, sử dụng lực lượng, phương tiện với các lực lượng Quân Khu đóng quân trên địa bàn tỉnh).

+ Lực lượng dân quân tự vệ địa phương và các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh tham gia làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn.

- Lực lượng Công an: Phối hợp với Quân đội tổ chức các lực lượng an ninh từ cơ sở tham gia tổ chức sơ tán nhân dân, tìm kiếm cứu nạn và bảo đảm an ninh trật tự, tài sản của Nhà nước và nhân dân. Đồng thời tổ chức mỗi huyện 01 Trung đội lực lượng cơ động, cấp tỉnh 01 Đại đội làm nhiệm vụ sơ tán nhân dân và tìm kiếm cứu nạn trên các địa bàn trọng điểm và bảo đảm an ninh trật tự.

- Lực lượng Y tế tỉnh: Phối hợp với các cơ quan tổ chức chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện thực hiện cứu chữa tại chỗ cho nhân dân đồng thời tổ chức mỗi huyện 01 tổ cơ động thực hiện cứu chữa, bảo đảm vệ sinh môi trường phòng dịch cho nhân dân.

- Sở Giao thông Vận tải: Tổ chức các đội cứu hộ giao thông các khu vực bị vỡ hồ, đập, vùng bị ngập, lũ lụt chia cắt và bảo đảm phương tiện cho việc tổ chức sơ tán nhân dân ra khỏi vùng nguy hiểm.

- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Phối hợp với các ngành làm công tác cứu nạn và chỉ đạo cứu trợ nhân dân gặp khó khăn.

- Sở Y tế: Chỉ đạo các đơn vị thuộc ngành phối hợp với các ngành làm công tác sơ cấp cứu, cứu nạn nhân dân gặp khó khăn.

- Sở Công Thương: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc đảm bảo dự trữ nhiên liệu, hàng hóa, lương thực, thực phẩm và các nhu yếu phẩm cần thiết để khắc phục hậu quả do vỡ hồ, đập.

d) Phương tiện, trang thiết bị

- Phương tiện: Các Sở, ngành liên quan: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Y tế tỉnh, Sở Giao thông Vận tải, Sở Lao động Thương binh và Xã hội... sử dụng các phương tiện do đơn vị quản lý như: Các loại ô tô, xe tải, xe ca, xe chỉ huy, máy ủi, máy xúc, xe cứu thương...và huy động các phương tiện của các doanh nghiệp, các đơn vị chuyên ngành tham gia ứng cứu.

- Trang thiết bị: Các trang thiết bị phổ thông và chuyên dụng khác như: Các loại phao, áo phao cứu sinh, bao tải, nhà bạt, máy bơm, máy phát điện,... được huy động từ Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN các cấp và các đơn vị khác trên địa bàn

2.3. Biện pháp ứng phó với sự cố vỡ hồ, đập

a) Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn, khu

vực vỡ hồ, đập; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống khẩn cấp.

b) Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng.

c) Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất.

d) Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trong khu vực bị vỡ hồ, đập, nơi dòng nước chảy siết.

e) Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống sự cố vỡ hồ, đập.

f) Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

g) Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra sự cố vỡ hồ, đập.

h) Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với sự cố vỡ hồ, đập.

2.4. Đường sơ tán ứng cứu

Các lực lượng cơ động làm nhiệm vụ theo các trục đường Quốc lộ, Tỉnh lộ, đường liên xã đến các vị trí tham gia ứng cứu.

2.5. Địa điểm sơ tán đến

Căn cứ các vị trí trong khu vực xảy ra sự cố vỡ hồ, đập; Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN cấp xã rà soát, thông tin cho Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN cấp trên các vị trí an toàn trong khu vực để chỉ đạo tổ chức sơ tán đến.

3. Công tác tổ chức khắc phục sự cố vỡ hồ, đập

- Tiếp tục tìm kiếm cứu nạn, cấp cứu người bị nạn, thông tin khẩn cấp cho cấp trên và yêu cầu tìm kiếm cứu nạn.

- Tổ chức đưa người sơ tán trở về nhà an toàn, tổ chức nơi ở tạm cho những người bị mất nhà cửa hoặc nhà cửa bị hư hỏng nặng; hỗ trợ lương thực, thực phẩm, nước uống và các nhu yếu phẩm.

- Khẩn trương thống kê, đánh giá thiệt hại, đề xuất nhu cầu hỗ trợ, cứu trợ và khắc phục; xác định nhu cầu trang bị vật tư, phương tiện cần thiết của địa phương để phục vụ công tác khắc phục hậu quả sự cố vỡ hồ, đập.

- Huy động nguồn lực, tổ chức khắc phục và đề nghị cấp trên hỗ trợ khắc phục vệ sinh môi trường, phòng chống dịch, dọn dẹp nhà cửa, cơ sở hạ tầng: điện, nước, giao thông, thủy lợi, trường học, y tế, môi trường, khắc phục bồi lấp, sạt lở dòng ruộng ...

- Tổ chức khắc phục, khôi phục sản xuất sau sự cố xảy ra nhằm đảm bảo ổn định đời sống nhân dân.

Phần III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. BAN CHỈ HUY PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI-TKCN TỈNH

1. Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Công an tỉnh và các Sở, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; tham mưu các giải pháp công trình và phi công trình trong công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả do sự cố vỡ hồ, đập.

2. Kiểm tra đôn đốc các Sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố vỡ hồ, đập và tìm kiếm cứu nạn đã được phê duyệt.

3. Tổ chức trực ban kịp thời thông tin, cảnh báo cho các Sở, ngành, các huyện, thị xã, thành phố triển khai các biện pháp phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do sự cố vỡ hồ, đập.

II. CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ VÀ ĐỊA PHƯƠNG

1. Sở Nông nghiệp và PTNT (cơ quan thường trực của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN tỉnh)

- Tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sản xuất nông nghiệp để hạn chế thiệt hại do sự cố vỡ hồ, đập gây ra và bảo đảm phát triển bền vững; quản lý việc đầu tư xây dựng, tu bổ, bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai, bao gồm công trình đê kè, hồ đập, chống úng, chống hạn, chống sạt lở và các công trình khác phục vụ phòng, chống thiên tai.

- Lập phương án khắc phục hậu quả thiên tai về thủy lợi, đê kè, sản xuất nông nghiệp, thủy sản, lâm nghiệp và nước sinh hoạt nông thôn.

- Tổ chức thống kê, xử lý thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ hoạt động quản lý Nhà nước về phòng, chống thiên tai; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho người làm công tác phòng, chống thiên tai.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

- Theo chức năng nhiệm vụ, phối hợp với các Sở, ngành liên quan tổng hợp nhu cầu kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố vỡ hồ, đập và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh.

- Đề xuất bố trí nguồn vốn thực hiện trong kế hoạch ngân sách hàng năm của tỉnh để thực hiện kế hoạch ứng phó với sự cố vỡ hồ đập.

3. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Xây dựng kế hoạch, phương án hoạt động ứng phó sự cố vỡ hồ, đập và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, huy động lực lượng, vật tư, phương tiện; chủ trì phối hợp với Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN tỉnh, Công an tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, các Sở, ban ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện công tác ứng phó sự cố vỡ hồ, đập và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ kịp thời khi có sự cố, có hiệu quả, đảm bảo lực lượng quân đội là lực lượng chủ lực, nòng cốt.

- Xây dựng phương án hiệp đồng các lực lượng vũ trang trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả vỡ hồ, đập.

- Huấn luyện và thực hành diễn tập cho lực lượng làm công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi tham gia ứng phó sự cố vỡ hồ, đập; đảm bảo sử dụng thành thạo các loại phương tiện, trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ đã được trang bị.

- Tham mưu đề xuất việc đầu tư trang bị các phương tiện, trang thiết bị tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ. Thường xuyên kiểm tra các đơn vị về việc quản lý, bảo trì, sử dụng các phương tiện, trang thiết bị đã được đầu tư để đảm bảo sẵn sàng trong các tình huống khẩn cấp.

4. Công an tỉnh

- Chủ trì lập kế hoạch và phương án bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội. Khi có sự cố vỡ hồ, đập xảy ra phải triển khai ngay kế hoạch bảo vệ, không để phần tử xấu lợi dụng sự cố để phá hoại, chiếm đoạt tài sản của Nhà nước và nhân dân. Phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh ứng phó sự cố vỡ hồ, đập cho các địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng phương án đầu tư trang thiết bị, vật tư, phương tiện phòng, chống sự cố vỡ hồ, đập, cứu nạn, cứu hộ trình Bộ Công an và UBND tỉnh (theo phân cấp) phê duyệt chủ trương để phân kỳ thực hiện. Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa... các trang thiết bị, phương tiện phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn nhằm huy động và sử dụng có hiệu quả trong quá trình tham gia giải quyết tình huống sự cố vỡ hồ, đập và chi viện, hỗ trợ cho các đơn vị, địa phương khác khi có yêu cầu.

- Tổ chức thực tập, diễn tập các phương án tìm kiếm cứu nạn nhằm ứng phó có hiệu quả khi xảy ra tình huống vỡ hồ, đập; tổ chức các lớp đào tạo, huấn luyện chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao kỹ năng cho lực lượng trực tiếp làm nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

5. Sở Giao thông Vận tải

- Lập quy hoạch, kế hoạch và phương án phòng chống, xử lý sự cố hư hỏng, khắc phục hậu quả và khắc phục khẩn cấp do sự cố vỡ hồ, đập gây ra đối với các công trình giao thông.

- Lập phương án đảm bảo an toàn giao thông vận tải trước, trong và sau khi xảy ra sự cố vỡ hồ, đập; đặc biệt chú trọng phương án giải phóng giao thông phục vụ hoạt động ứng phó, tìm kiếm cứu nạn.

- Lập phương án chuẩn bị và huy động các trang thiết bị, phương tiện, vật tư phục vụ công tác sơ tán, ứng phó và khắc phục hậu quả do sự cố vỡ hồ, đập.

- Đánh giá tình hình thực tế về lực lượng, phương tiện, vật tư cứu hộ giao thông, bảo đảm an toàn giao thông vận tải khi sự cố vỡ hồ, đập xảy ra.

6. Sở Y tế

- Xây dựng hệ thống cấp cứu toàn tỉnh đủ mạnh, hiện đại, triển khai kịp thời trong mọi tình huống; trong đó có việc xây dựng phương án cấp cứu, điều trị nạn nhân khi xảy ra sự cố vỡ hồ, đập.

- Phối hợp chặt chẽ với lực lượng vũ trang địa phương làm tốt công tác kết hợp quân-dân y trong phòng, chống và khắc phục hậu quả sự cố vỡ hồ, đập.

7. Hội Chữ thập đỏ tỉnh

- Phối hợp với các Sở, ngành liên quan và các huyện, thị xã, thành phố tham gia sơ cấp cứu, cứu nạn, cứu hộ, cứu trợ xã hội khẩn cấp khi có sự cố vỡ hồ, đập xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Cùng cố, phát triển, tập huấn, trang bị dụng cụ cho mạng lưới sơ cấp cứu thuộc Hội Chữ thập đỏ.

- Tổ chức, tham gia diễn tập với các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh có liên quan về cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt diễn tập có số lượng nạn nhân lớn.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

- Lập phương án thông tin, truyền thông về phòng, chống sự cố vỡ hồ, đập.

- Chỉ đạo các cơ quan thông tin, truyền thông, Đài Phát thanh Truyền hình các cấp thông tin, truyền thông về phòng, chống sự cố vỡ hồ, đập.

- Xây dựng phương án chuẩn bị dự phòng trang thiết bị thông tin chuyên dùng đảm bảo an toàn, thông suốt thông tin liên lạc trước, trong và sau sự cố vỡ hồ, đập.

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí trên địa bàn tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền và phổ biến kịp thời thông tin cảnh báo thiên tai, các văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN tỉnh và các kiến thức về phòng chống thiên tai cho chính quyền, cộng đồng, người dân.

9. Sở Công Thương

- Chỉ đạo các chủ đập, hồ chứa thủy điện xây dựng phương án phòng, chống và khắc phục hậu quả khi xảy ra sự cố vỡ đập thủy điện.

- Chỉ đạo các đơn vị quản lý, vận hành lưới điện xây dựng phương án xử lý sự cố khắc phục lưới điện và có phương án cấp điện dự phòng phục vụ công tác chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với sự cố vỡ hồ, đập.

- Chỉ đạo các cơ sở sản xuất, kinh doanh xây dựng phương án và dự trữ nhiên liệu, hàng hóa, lương thực, thực phẩm và các nhu yếu phẩm cần thiết để khắc phục hậu quả do sự cố vỡ hồ, đập xảy ra.

10. Các nhà máy thủy điện, Công ty TNHH MTV Thủy nông Đồng Cam

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương xây dựng chi tiết Kế hoạch ứng phó sự cố vỡ hồ, đập thủy lợi, thủy điện và tìm kiếm cứu nạn thuộc đơn vị quản lý ứng với tình huống vỡ hồ, đập thủy lợi, thủy điện xảy ra phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả khi triển khai thực hiện.

- Xây dựng phương án huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư dự phòng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi có tình huống vỡ hồ, đập xảy ra.

11. Các Sở, ngành, đơn vị khác

- Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ thực tế khách quan, địa bàn hoạt động đề quyết định thành lập, kiện toàn các Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN trực thuộc Sở, ngành, đơn vị mình.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn; sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn theo kế hoạch, yêu cầu của UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN tỉnh; chịu trách nhiệm thực hiện sự chỉ đạo của Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN tỉnh về việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ liên quan đến Sở, ngành, đơn vị mình.

12. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng chi tiết Kế hoạch ứng phó sự cố vỡ hồ, đập thủy lợi, thủy điện, xả lũ và tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống vỡ hồ, đập xảy ra trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tế, đảm bảo tính khả thi, hiệu quả khi triển khai thực hiện.

- Xây dựng phương án ứng phó với sự cố vỡ hồ, đập và phương án sơ tán dân ra khỏi khu vực nguy hiểm, tìm kiếm cứu nạn và khắc phục hậu quả do vỡ hồ, đập đối với từng công trình hồ, đập có trên địa bàn; huy động lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, vật tư dự phòng để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn.

- Triển khai thực hiện các phương án đã được UBND tỉnh phê duyệt, đồng thời rà soát xây dựng phương án ứng phó cụ thể, phù hợp tình hình của địa phương.

- Chỉ đạo các đơn vị, phường, xã, thị trấn trực thuộc chủ động tham gia các hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, khắc phục hậu quả do sự cố vỡ hồ, đập; tổ chức điều tra, thống kê, đánh giá thiệt hại theo đúng quy định, kịp thời báo cáo và đề xuất cấp trên các biện pháp xử lý, khắc phục.

- Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm theo quy định của Luật Phòng chống thiên tai và văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Chủ động huy động nguồn lực và lồng ghép các hoạt động phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của địa phương.

13. Các tổ chức chính trị-kinh tế-xã hội và cộng đồng

- Triển khai thực hiện các quy định của Luật Phòng chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

- Hàng năm chủ động xây dựng kế hoạch ứng phó sự cố vỡ hồ, đập và tìm kiếm cứu nạn của đơn vị. Triển khai thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố vỡ hồ, đập và tìm kiếm cứu nạn tại địa phương; tham gia ứng phó sự cố vỡ hồ, đập theo sự điều động của cơ quan có thẩm quyền.

- Khuyến khích các tổ chức chính trị-kinh tế-xã hội, phi chính phủ và cộng đồng tích cực tham gia thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố vỡ hồ, đập và đầu tư vào các dự án phòng chống thiên tai.

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Hàng năm các Sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố vỡ hồ, đập thủy lợi, thủy điện, xả lũ và tìm kiếm cứu nạn theo lĩnh vực quản lý về Sở Nông nghiệp và PTNT (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN tỉnh) và Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Sở Nông nghiệp và PTNT (Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN tỉnh) phối hợp Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh tổng hợp và báo cáo kết

quả thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn hàng năm, trình UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia Ứng phó Sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn.

Trên đây là Kế hoạch ứng phó với sự cố vỡ đập, hồ thủy lợi, thủy điện xả lũ trên địa bàn tỉnh Phú Yên. Căn cứ Kế hoạch của tỉnh, các cơ quan, đơn vị liên quan và các địa phương chủ động xây dựng kế hoạch của địa phương, đơn vị mình thật cụ thể, chi tiết sát với tình hình, điều kiện của địa phương, đơn vị mình quản lý nhằm chủ động ứng phó, khắc phục với mọi tình huống sự cố vỡ đập, hồ có thể xảy ra.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, các Sở, ban ngành, địa phương báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN tỉnh (qua Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai-TKCN tỉnh) đề kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo TW về PCTT;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- TT Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VP BCH PCTT-TKCN tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các PVP.UBND tỉnh;
- Công TTĐT-UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT, HgA_{KH}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hữu Thế

PHỤ LỤC

ỨNG PHÓ TÌNH HUỐNG VỠ ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY LỢI, THỦY ĐIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN

(Kèm theo Kế hoạch số 60 /KH-UBND ngày 16 tháng 3 năm 2020 của UBND tỉnh Phú Yên)

			F tưới/vụ (ha)	F lưu vực (Km2)	Diện tích mặt nước (Km2)	W trữ (10 ⁶ m ³)		MNC (m)	MNDB T (m)	MND GC (m)	Sự cố vỡ đập ứng tương với mức ngập lụt (1,5-2)m			Địa điểm di dời sơ tán	Lực lượng hỗ trợ di dời sơ tán và ứng cứu	Ghi chú
						W hữu ích	W toàn bộ				Địa phương bị ảnh hưởng (xã)	Hộ	khẩu			
A	HỒ THỦY LỢI															
I	Huyện Đồng Xuân															
1	Phú Xuân	Xuân Phước	1.500	126,0	1,6	8,6	11,2	29,3	36,5	39,0	Xuân Phước, Xuân Quang 3	1.405	4.215	Trường học, trụ sở thôn, nhà kiên cố	Quản sự, CA, Xung kích	
2	Kỳ Châu	Đa Lộc	480	14,5	0,4	3,5	3,8	127,8	141,1	144,2	Đa Lộc	83	249	Trường học, trụ sở thôn, nhà kiên cố	Quản sự, CA, Xung kích	
II	Huyện Tuy An															
3	Đồng Tròn	An Nghiệp	1.950	69,5	1,6	18,3	19,6	18,0	35,5	35,9	An Nghiệp và An Định	384,0	1.420	Trường học, trụ sở thôn, nhà kiên cố	Quản sự, CA, Xung kích	
III	Huyện Sơn Hòa															
4	Suối Vực	Suối Bạc	790	40,5	1,4	9,9	10,5	75,0	88,1	89,7	Sơn Nguyên và Sơn Hà	839,0	3.290	Trường học, trụ sở thôn, nhà kiên cố	Quản sự, CA, Xung kích	
IV	Thị xã Sông Cầu															
5	Xuân Bình	Xuân Bình	100	5,0	0,7	4,5	6,4	67,0	75,8	77,6	Xuân Bình và Xuân Lộc	710,0	2.700	Trường học, trụ sở thôn, nhà kiên cố	Quản sự, CA, Xung kích	

			F tưới/vụ (ha)	F lưu vực (Km2)	Diện tích mặt nước (Km2)	W trừ (10 ⁶ m ³)		MNC (m)	MNDB T (m)	MND GC (m)	Sự cố vỡ đập ứng tương với mức ngập lụt (1,5-2)m			Địa điểm di dời sơ tán	Lực lượng hỗ trợ di dời sơ tán và ứng cứu	Ghi chú
						W hữu ích	W toàn bộ				Địa phương bị ảnh hưởng (xã)	Hộ	khẩu			
V	Huyện Sông Hinh															
6	Buôn Đrưc	EaTrol	300	27,1	0,9		4,3	192,5	199,5	202,8	Xã Ea Trol	200		Trường học, trụ sở thôn, nhà kiên cố	Quản sự, CA, Xung kích	Huyện Sông Hinh xây dựng kế hoạch, phương án; Cập nhật các hồ chứa do địa phương quản lý
7	Hồ La Bưich	TT Hai Riêng	278	7,5	0,4	2,2	2,6	194,0	202,2	204,0	Thị trấn Hai Riêng	100		Trường học, trụ sở thôn, nhà kiên cố	Quản sự, CA, Xung kích	
8	Trung Tâm	TT Hai Riêng	5,0		0,4	0,9	1,6				Thị trấn Hai Riêng			Trường học, trụ sở thôn, nhà kiên cố	Quản sự, CA, Xung kích	
9	Tân Lấp	EaLy	100	5,5	0,4	1,0	1,6	58,0	61,8	62,7	Xã Ea Ly	120		Trường học, trụ sở thôn, nhà kiên cố	Quản sự, CA, Xung kích	
VI	Huyện Tây Hòa															
10	Hóc Răm	Hòa Tân Tây	209	6,8	0,3	2,6	2,9	11,3	23,2	25,1	Các xã dọc Sông Bánh Lái	3.389,0	11.790,0	Trụ sở, nhà kiên cố	Quản sự, CA, Xung kích	
11	Mỹ Lân	Xã Hòa Thịnh	2.500	66,2		30,7	34,8	14,6	33,4	34,2	Đang cập nhật (hồ đang xây dựng)			Trụ sở, nhà kiên cố	Quản sự, CA, Xung kích	
VII	Huyện Đông Hòa															
12	Đồng Khôn	Hòa Xuân Tây	200	7,5	0,3	2,6	2,7	11,6	23,2	25,2	Huyện Đông Hòa xây dựng có kế hoạch, phương án; Cập nhật hồ chứa do địa phương quản lý			Nhà kiên cố	Quản sự, CA, Xung kích	
VIII	Thành phố Tuy Hòa															
13	Lỗ Ái	An Phú	246	18,4	0,3	2,3	2,6	31,5	41,1	44,5	An Phú và Phường 9	59	259	Trường học, trụ sở thôn, nhà kiên cố	Quản sự, CA, Xung kích	

			F tưới/vụ (ha)	F lưu vực (Km2)	Diện tích mặt nước (Km2)	W trữ (10 ⁶ m ³)		MNC (m)	MNDB T (m)	MND GC (m)	Sự cố vỡ đập ứng tương với mức ngập lụt (1,5-2)m			Địa điểm di dời sơ tán	Lực lượng hỗ trợ di dời sơ tán và ứng cứu	Ghi chú
						W hữu ích	W toàn bộ				Địa phương bị ảnh hưởng (xã)	Hộ	khẩu			
B	HỒ THỦY ĐIỆN															
1	Hồ thủ / điện Sông Hinh	Sơn Thành- Sông Hinh		772,0		323,0	357,0	196,0	209,0	211,9	Các xã dọc Sông Hinh	9,0	27,0	Trường học, trụ sở UB, nhà kiên cố	Quân sự, CA, Xung kích	
2	Hồ thủ / điện Sông Ba Hẹ	Suối Trai- Sơn Hòa		11.115,0		165,9	349,7	101,0	105,0	106,0	Các xã dọc sông Ba	18.114,0	64.650	Trường học, trụ sở UB, nhà kiên cố	Quân sự, CA, Xung kích	
3	La Hiền; II	Phù Mỹ- Đồng Xuân		450,0		1,4	3,1	190,0	196,1	199,0	Xã Phù Mỹ	106,0	317,0	Trường học, trụ sở UB, nhà kiên cố	Quân sự, CA, Xung kích	
4	Thủy điện Đa Đa 1	Hòa Mỹ Tây-Tây Hòa		96,6		0,2	0,3	162,0	166,0	171,7	Xã Hòa Mỹ Tây	0,0	0,0	0	0	
5	Thủy điện K rông H'n lng	Tân Lập- Sông Hinh		1.168,0		108,5	165,8	242,5	255,0	255,9	Xã Tân Lập	0,0	0,0	0	0	